

BẢN TIN VỀ THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU THÁNG 12/2023

MỤC LỤC

I. TIN QUỐC TẾ	1
1.1. Đẩy nhanh việc xây dựng và thực hiện các kế hoạch quốc gia về thích ứng với biến đổi khí hậu (NAP) được chú trọng tại COP28	1
1.2. Sự kiện Sáng kiến Trí tuệ nhân tạo (AI) cho hành động khí hậu tại COP28. 2	
1.3. Thỏa thuận tại COP28 báo hiệu “sự khởi đầu của sự kết thúc” kỷ nguyên nhiên liệu hóa thạch	3
1.4. Chương trình Tăng tốc đổi mới khí hậu (AFCIA) do UNDP triển khai chọn 22 đối tác địa phương mới.....	5
1.5. Tăng cường hành động vì khí hậu toàn diện thông qua sự tham gia của khu vực tư nhân vào nông nghiệp và sử dụng đất.....	6
II. TIN TRONG NƯỚC.....	7
2.1. Lâm Đồng chủ động ứng phó biến đổi khí hậu.....	7
2.2. Thích ứng với biến đổi khí hậu ở Quảng Ninh: Hiệu quả từ tuyên truyền đến cách làm	8
2.3. Bắc Yên (Sơn La): Chủ động thích ứng BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên, môi trường	10
2.4. Chủ động ứng phó xâm nhập mặn trong mùa khô.....	11
2.5. Phát triển đô thị phải có chiến lược ứng phó với biến đổi khí hậu	13
III. NGUỒN THAM KHẢO	15

I. TIN QUỐC TẾ

1.1. Đẩy nhanh việc xây dựng và thực hiện các kế hoạch quốc gia về thích ứng với biến đổi khí hậu (NAP) được chú trọng tại COP28 [1]

Tại sự kiện vào ngày 04/12/2023, Hội nghị lần thứ 28 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP28) tại Dubai, các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, diễn ra trong bối cảnh ngày càng có nhiều lo ngại rằng tiến độ thực hiện NAP quá chậm. Cho đến nay, 13 năm sau khi triển khai quy trình xây dựng và thực hiện NAP, chỉ có 52 quốc gia nộp NAP, chỉ hơn 1/3 số nước đang phát triển, 1/2 số nước kém phát triển nhất và 1/3 số quốc đảo nhỏ đang phát triển (SIDS). Hơn nữa, số lượng dự án thích ứng được triển khai chưa phù hợp với nhu cầu cấp thiết nhằm giải quyết các tác động của biến đổi khí hậu.

Sự kiện nêu bật các vấn đề quan trọng sau đây để đẩy nhanh việc xây dựng, cập nhật và triển khai NAP, đồng thời thảo luận về các cách tăng cường hỗ trợ để đẩy nhanh việc thực hiện NAP, đó là:

Việc tiếp cận nguồn tài trợ để xây dựng và thực hiện các dự án thích ứng vẫn là một thách thức đối với các nước đang phát triển.

Cần tăng cường năng lực quốc gia để thực hiện NAP một cách hiệu quả, trong đó ưu tiên cho các dự án thích ứng có khả năng cấp vốn và xây dựng chính sách.

Tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong việc lập kế hoạch và thực hiện thích ứng ở cấp quốc gia, đảm bảo rằng các nguồn lực được sử dụng hiệu quả.

Quỹ Khí hậu Xanh (GCF) cần tạo điều kiện dễ dàng và nhanh chóng hơn cho các quốc gia, đặc biệt là những quốc gia đã xây dựng NAP, tiếp cận nguồn tài trợ để thực hiện dự án.

Mặc dù Quỹ Thích ứng (AF) không có nhiệm vụ hỗ trợ xây dựng NAP, nhưng mỗi dự án được tài trợ thông qua AF đều có thể dùng làm đầu vào cho việc xây dựng NAP. AF cần trao các cơ hội tài trợ cho các dự án khu vực và xuyên biên giới, đồng thời danh mục đầu tư ngày càng tăng ở các quốc gia bị ảnh hưởng bởi xung đột.

Các đối tác quốc tế nên hỗ trợ để tăng cường năng lực quốc gia trong việc xây dựng và thực hiện NAP.

Để đẩy nhanh việc thực hiện NAP, một số quốc gia đã song song xây dựng kế hoạch đầu tư thích ứng quốc gia, hợp tác chặt chẽ với các ngành tài chính ngân hàng, chuyển các hành động thích ứng ưu tiên thành các dự án có thể đầu tư.

Trong số các diễn giả tại sự kiện này có đại diện chính phủ của các quốc gia đã nộp NAP hoặc đang trong giai đoạn xây dựng NAP: Bahrain, Chad; Papua New Guinea; Philippines và Zambia, đại diện GCF, AF, đại diện cấp cao của các

nước kém phát triển nhất, các nước đang phát triển không giáp biển và các quốc gia đảo nhỏ đang phát triển (SIDS).

Ban thư ký UNFCCC sẽ làm việc với các đối tác để theo dõi tất cả các yêu cầu được đưa ra trong sự kiện này và tăng cường hỗ trợ dành cho các quốc gia trong xây dựng và cập nhật NAP giống như đang làm với Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC).

1.2. Sự kiện Sáng kiến Trí tuệ nhân tạo (AI) cho hành động khí hậu tại COP28 [2]

Cơ chế Công nghệ của Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) bao gồm Ủy ban Điều hành Công nghệ UNFCCC (TEC) và Trung tâm và Mạng lưới Công nghệ Khí hậu (CTCN), do UNEP chủ trì. Vào tháng 6 năm 2023, TEC và CTCN đã cùng nhau khởi động sáng kiến Trí tuệ nhân tạo (AI) cho hành động khí hậu.

Ủy ban điều hành công nghệ biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc (TEC), cùng với Enterprise Neurosystem, một cộng đồng trí tuệ nhân tạo (AI) nguồn mở phi lợi nhuận, đã phát động Thử thách lớn về đổi mới AI để xác định và hỗ trợ phát triển các giải pháp do AI cung cấp cho khí hậu hành động ở các nước đang phát triển. Buổi ra mắt là một phần của sự kiện cấp cao COP28 do Cơ chế Công nghệ của Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu phối hợp với Chủ tịch COP28 tổ chức. Sự kiện này quy tụ các nhà lãnh đạo từ các chính phủ, Liên hợp quốc, các cơ quan hợp tác phát triển và doanh nghiệp để thảo luận về cách sử dụng AI cho hành động biến đổi khí hậu ở các quốc gia đang phát triển, đồng thời đảm bảo thu hẹp khoảng cách kỹ thuật số do tiếp cận bất bình đẳng với công nghệ.

Càng ngày càng có nhiều bằng chứng cho thấy trí tuệ nhân tạo có thể là một công cụ vô giá trong việc giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu. Con người có thể khai thác sức mạnh của trí tuệ nhân tạo như một tài sản chiến lược để giảm thiểu biến đổi khí hậu, tích hợp vào các chính sách và kế hoạch quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng phân tích dữ liệu để điều chỉnh chính sách với dữ liệu khí hậu theo thời gian thực, từ đó nâng cao hiệu quả chính sách và thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ. Những biện pháp và chính sách này không nên được xem một cách biệt lập mà phải là một sáng kiến thống nhất toàn cầu.

Trí tuệ nhân tạo đã được sử dụng để dự đoán các kiểu khí hậu và các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt, cải thiện năng suất cây trồng, giảm lượng nước sử dụng hoặc tối ưu hóa các hệ thống năng lượng tái tạo.

Bộ trưởng Văn phòng Thủ tướng, Barbados, cho biết nước này đang hợp tác với các công ty công nghệ quốc tế để thử nghiệm ý tưởng sử dụng máy học và AI để kiểm tra sự hiện diện của các bệnh nhiệt đới, thiết kế các tòa nhà chống bão và lên kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng. Hợp tác, đào tạo và chuyển giao công nghệ là chìa khóa để đảm bảo rằng AI góp phần hiệu quả vào việc giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với khí hậu cho các quốc gia đang phát triển.

Bộ trưởng Bộ Truyền thông, Viễn thông và Kinh tế Kỹ thuật số, Sénégal, cho biết cần tính đến khoảng cách kỹ thuật số, đặc biệt là ở những người dễ bị tổn thương nhất trước biến đổi khí hậu thông qua tích hợp giọng nói chatbot với ngôn ngữ địa phương trong các công cụ công nghệ.

Hoa Kỳ cam kết thực hiện khai thác sức mạnh của công nghệ này một cách có trách nhiệm để phát triển các công cụ AI giúp giảm thiểu rủi ro biến đổi khí hậu, giúp cộng đồng phát triển bền vững hơn cũng như xây dựng một tương lai năng lượng sạch công bằng theo Sắc lệnh hành pháp về AI của Tổng thống Biden.

Tổng thư ký Liên hợp quốc António Guterres đã kêu gọi phát triển AI “đáng tin cậy và an toàn” và có thể “tăng cường hành động về khí hậu” để đạt được các Mục tiêu Phát triển bền vững.

Chủ tịch Cơ chế Công nghệ, Stig Svenningsen và Erwin Rose, đã kêu gọi sự hợp tác và đối tác mới giúp mang lại kết quả cụ thể, cả về chính sách và việc triển khai, trong khuôn khổ Sáng kiến này.

1.3. Thỏa thuận tại COP28 báo hiệu “sự khởi đầu của sự kết thúc” kỷ nguyên nhiên liệu hóa thạch [3]

COP28 đã bế mạc hôm 13/12/2023 với một thỏa thuận báo hiệu “sự khởi đầu của sự kết thúc” kỷ nguyên nhiên liệu hóa thạch bằng cách đặt nền móng cho một quá trình chuyển đổi nhanh chóng, công bằng và bình đẳng bằng việc cắt giảm sâu phát thải và mở rộng quy mô tài chính.

Các nhà đàm phán từ gần 200 Bên đã cùng nhau đến Dubai để đưa ra quyết định về 'kiểm kê toàn cầu' đầu tiên trên thế giới nhằm tăng cường hành động về khí hậu trước cuối thập kỷ. Việc kiểm kê toàn cầu được coi là kết quả trung tâm của COP28 vì bao gồm mọi yếu tố đang được đàm phán và hiện có được các quốc gia sử dụng để xây dựng các kế hoạch hành động về khí hậu vào năm 2025. Việc kiểm kê công nhận rằng lượng phát thải khí nhà kính toàn cầu cần phải cắt giảm 43% vào năm 2030, so với mức của năm 2019, để hạn chế sự nóng lên toàn cầu ở mức 1,5°C. Nhưng các Bên đang đi chệch hướng để đạt được các mục tiêu của Thỏa thuận Paris.

Việc kiểm kê kêu gọi các Bên thực hiện các hành động, ở quy mô toàn cầu, tăng gấp ba lần công suất năng lượng tái tạo và tăng gấp đôi cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng vào năm 2030 thông qua đẩy nhanh các nỗ lực hướng tới việc giảm dần năng lượng than, loại bỏ dần năng lượng hóa thạch kém hiệu quả, trợ cấp nhiên liệu và các biện pháp khác nhằm thúc đẩy quá trình chuyển đổi khỏi sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong các hệ thống năng lượng một cách công bằng, có trật tự và bình đẳng, trong đó các nước phát triển tiếp tục dẫn đầu.

Hỗ trợ các quốc gia tăng cường khả năng chống chịu trước tác động của biến đổi khí hậu

Các bên đã đạt được thỏa thuận lịch sử về việc vận hành Quỹ Tồn thất và thiệt hại cũng như các thỏa thuận tài trợ, được thông qua vào ngày đầu tiên của

hội nghị. Các cam kết đối với Quỹ bắt đầu được đưa ra ngay sau khi quyết định được đưa ra, với tổng trị giá hơn 700 triệu USD cho đến nay.

Đã có nhiều tiến bộ hơn trong chương trình nghị sự về tổn thất và thiệt hại với một thỏa thuận cũng đạt được là Văn phòng Giảm thiểu rủi ro thiên tai của Liên hợp quốc và Văn phòng Dịch vụ dự án của Liên hợp quốc sẽ chủ trì ban thư ký của Mạng lưới Santiago về Tổn thất và Thiệt hại. Nền tảng này sẽ xúc tác hỗ trợ kỹ thuật cho các nước đang phát triển đặc biệt dễ bị tổn thương trước những tác động bất lợi của biến đổi khí hậu.

Các bên đã nhất trí về các mục tiêu và khung cho Mục tiêu toàn cầu về thích ứng (GGA), trong đó xác định những mục tiêu cần hướng tới để có khả năng chống chịu trước những tác động của biến đổi khí hậu và đánh giá nỗ lực của các quốc gia. Khung GGA phản ánh sự đồng thuận toàn cầu về các mục tiêu thích ứng và nhu cầu hỗ trợ về tài chính, công nghệ và xây dựng năng lực để đạt được các mục tiêu đó.

Tăng cường Tài chính khí hậu chiếm vị trí trung tâm tại hội nghị. Quỹ Khí hậu Xanh (GCF) đã nhận được sự thúc đẩy cho đợt bổ sung lần thứ hai với sáu quốc gia cam kết tài trợ mới tại COP28 với tổng số cam kết hiện ở mức kỷ lục 12,8 tỷ USD từ 31 quốc gia, và dự kiến sẽ có thêm đóng góp.

Tám chính phủ tài trợ đã công bố các cam kết mới với Quỹ các nước kém phát triển nhất và Quỹ biến đổi khí hậu đặc biệt với tổng trị giá hơn 174 triệu USD cho đến nay, trong khi các cam kết mới với tổng trị giá gần 188 triệu USD đã được cam kết cho Quỹ Thích ứng tại COP28.

Tuy nhiên, những cam kết tài chính này còn chưa đủ so với hàng nghìn tỷ USD cần thiết để hỗ trợ các nước đang phát triển chuyển đổi năng lượng sạch, thực hiện các kế hoạch khí hậu quốc gia và các nỗ lực thích ứng. Để cung cấp nguồn tài trợ như vậy, việc kiểm kê toàn cầu nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cải cách cơ cấu tài chính đa phương và đẩy nhanh việc thiết lập liên tục các nguồn tài chính mới và sáng tạo.

Tại COP28, các cuộc thảo luận tiếp tục về việc đặt ra “mục tiêu định lượng chung mới về tài chính khí hậu” vào năm 2024, có tính đến nhu cầu và ưu tiên của các nước đang phát triển. Mục tiêu mới, bắt đầu từ mức cơ bản là 100 tỷ USD mỗi năm, sẽ là nền tảng cho việc thiết kế và thực hiện các kế hoạch khí hậu quốc gia cần được thực hiện vào năm 2025.

Đã có thỏa thuận về chương trình công tác giảm phát thải khí nhà kính, được đưa ra tại COP27 năm ngoái, sẽ tiếp tục cho đến năm 2030, với ít nhất hai cuộc đối thoại toàn cầu được tổ chức mỗi năm.

Khoảng 85.000 người tham dự COP28 để chia sẻ ý tưởng, giải pháp và xây dựng quan hệ đối tác và liên minh. Các quyết định được đưa ra cũng nhấn mạnh lại tầm quan trọng đặc biệt của việc trao quyền cho tất cả các bên liên quan tham gia vào hành động vì khí hậu; đặc biệt thông qua kế hoạch hành động về Trao quyền cho khí hậu và Kế hoạch hành động về giới.

Tăng cường hợp tác giữa chính phủ và các bên liên quan

Song song với các cuộc đàm phán chính thức, không gian Hành động vì khí hậu toàn cầu tại COP28 đã tạo nền tảng cho các chính phủ, doanh nghiệp và tổ chức xã hội hợp tác và giới thiệu các giải pháp khí hậu.

Các nhà lãnh đạo cấp cao, trong khuôn khổ Đối tác Marrakech về Hành động vì Khí hậu toàn cầu, đã đưa ra lộ trình thực hiện các Giải pháp khí hậu năm 2030. Đây là một tập hợp các giải pháp hiệu quả cần được nhân rộng để giảm một nửa lượng khí thải toàn cầu, giải quyết các khoảng cách thích ứng và tăng khả năng phục hồi vào năm 2030.

Hội nghị cũng chứng kiến một số thông báo nhằm tăng cường khả năng phục hồi của hệ thống thực phẩm và y tế công cộng, đồng thời giảm lượng khí thải liên quan đến nông nghiệp và khí mê-tan.

Những việc cần làm trong tương lai

Các cuộc đàm phán về “khung minh bạch tăng cường” tại COP28 đã đặt nền móng cho một kỷ nguyên mới trong việc thực thi Thỏa thuận Paris. Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu đang xây dựng các công cụ đánh giá và báo cáo minh bạch để các Bên sử dụng. Công cụ này đã được giới thiệu và thử nghiệm tại COP28. Các Bên sẽ được cung cấp phiên bản cuối của công cụ báo cáo trước tháng 6 năm 2024.

COP28 cũng chứng kiến các Bên đồng ý chọn Azerbaijan là chủ nhà COP29 từ ngày 11-22 tháng 11 năm 2024 và Brazil là chủ nhà COP30 từ ngày 10-21 tháng 11 năm 2025.

Hai năm tới sẽ rất quan trọng. Tại COP29, các chính phủ phải thiết lập mục tiêu tài chính khí hậu mới, phản ánh quy mô và mức độ cấp bách của thách thức khí hậu. Và tại COP30, các chính phủ phải chuẩn bị sẵn sàng những đóng góp mới do quốc gia quyết định cho toàn bộ nền kinh tế, giải quyết tất cả các loại khí nhà kính và phù hợp với giới hạn nhiệt độ 1,5°C.

1.4. Chương trình Tăng tốc đổi mới khí hậu (AFCIA) do UNDP triển khai chọn 22 đối tác địa phương mới [4]

Khi năm 2023 kết thúc, chương trình Tăng tốc đổi mới khí hậu (AFCIA) do UNDP triển khai đã đánh dấu một cột mốc quan trọng với 44 đối tác của 33 quốc gia cùng chung tay chống lại tác động của biến đổi khí hậu. Chương trình đã công bố 22 tổ chức mới được lựa chọn trong COP28 sẽ cấp thêm 2,5 triệu USD dưới dạng tài trợ vì mô và nhỏ.

Các khoản tài trợ tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ, thích ứng dựa vào cộng đồng, giải pháp dựa vào thiên nhiên và doanh nghiệp. Các đề xuất giành được tài trợ bao gồm cải thiện an ninh lương thực bằng cách giới thiệu và tích hợp các sáng kiến chống chịu khí hậu tại một trường dạy nông nghiệp ở Malawi; giải pháp bảo hiểm sáng tạo nhằm giảm thiểu rủi ro khí hậu cho nông dân trồng chuối quy mô nhỏ ở Uganda; mô hình nông dân trồng dâu tằm thông minh với khí hậu ở tỉnh Surin, Thái Lan; thích ứng với biến đổi khí hậu và sinh

kế bền vững cho phụ nữ ở Brazil; và ngôi làng ven biển thông minh về khí hậu ở quận Sumbawa, Indonesia.

Trong số này, 17 trường hợp đã nhận được khoản tài trợ nhỏ trị giá 125.000 USD và 5 trường hợp đã nhận được khoản trợ cấp vi mô 60.000 USD, với thời gian thực hiện trong 16 tháng. UNDP và các đối tác chiến lược cũng sẽ cung cấp hỗ trợ kỹ thuật bổ sung, môi giới đầu tư, hỗ trợ phù hợp và vận động quốc tế cho từng đối tác địa phương.

UNDP-AFCIA là chương trình trị giá 16 triệu USD do Quỹ Thích ứng và Liên minh Châu Âu tài trợ, được thiết kế để hỗ trợ phát triển các phương pháp, công cụ và công nghệ thích ứng đổi mới do địa phương lãnh đạo trong cộng đồng các nước đang phát triển. Tính đến tháng 12 năm 2023, chương trình đang hỗ trợ 44 tổ chức địa phương trên 33 quốc gia trên toàn cầu, thông qua việc trao các khoản tài trợ hành động vì khí hậu.

Chương trình đang trên đà phát triển hơn 20 giải pháp thích ứng đổi mới có thể mở rộng, mang lại lợi ích đáng kể cho 910.000 người hưởng lợi (trực tiếp và gián tiếp) với khoảng một nửa trong số đó là phụ nữ (48%). Những người được tài trợ của chương trình AFCIA đã đạt được những kết quả đáng chú ý, bao gồm cả việc huy động được hơn 1 triệu USD thông qua các nỗ lực huy động vốn từ cộng đồng. Những thành công đáng chú ý bao gồm việc phục hồi môi trường trên diện rộng, với việc thực hiện các biện pháp nông nghiệp tái tạo trên 1.660 ha đất và ghi lại hơn 50 biện pháp thích ứng khí hậu dựa trên kiến thức truyền thống.

1.5. Tăng cường hành động vì khí hậu toàn diện thông qua sự tham gia của khu vực tư nhân vào nông nghiệp và sử dụng đất [5]

Sự kiện “Tăng cường hành động vì khí hậu toàn diện thông qua sự tham gia của khu vực tư nhân vào nông nghiệp và sử dụng đất” do Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực của Liên hợp quốc (FAO) tổ chức đã được diễn ra COP28 đề thảo luận về mối quan hệ giữa nông nghiệp và tổn thất và thiệt hại, các giải pháp thích ứng đối với hệ thống nông lương và khoảng cách tài chính gặp phải.

Nông nghiệp, sử dụng đất và các hệ thống nông sản thực phẩm chiếm hơn 30% lượng phát thải khí nhà kính (GHG) toàn cầu, nhưng khu vực tư nhân chưa tham gia đầy đủ vào các nỗ lực tăng cường giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu. Nguồn tài chính tư nhân và quan hệ đối tác công-tư trong việc giảm khí thải và xây dựng khả năng phục hồi trong hệ thống nông sản của thế giới đóng vai trò quan trọng trong nỗ lực chống biến đổi khí hậu.

Trong bài phát biểu khai mạc, Nina Alsen, Bộ Môi trường, Bảo tồn Thiên nhiên, An toàn hạt nhân và Bảo vệ người tiêu dùng (BMUV), Đức, nhấn mạnh hoạt động của chương trình Tăng cường tham vọng về khí hậu trong sử dụng đất và nông nghiệp (SCALA) nhằm hỗ trợ các biện pháp nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất chống chịu khí hậu và đạt được các mục tiêu của Kế hoạch thích ứng quốc gia (NAP) và Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC).

Alsen lưu ý rằng nguồn tài trợ của khu vực tư nhân cho lĩnh vực nông nghiệp và sử dụng đất quá thấp và mục tiêu của Chương trình SCALA của UNDP là hỗ trợ sự thay đổi mang tính chuyển đổi thông qua mối liên kết giữa các quốc gia. Điều này có thể đạt được bằng cách tạo điều kiện cho sự hợp tác nhiều bên liên quan giữa khu vực công và tư nhân; tăng cường cơ sở bằng chứng để khuyến khích đầu tư tư nhân; giải quyết các rào cản thông qua các công cụ giảm rủi ro công cộng; và tăng cường môi trường thuận lợi cho quá trình ra quyết định toàn diện nhằm tăng cường sự tham gia của khu vực tư nhân và đảm bảo quyền của các nhóm dễ bị tổn thương.

Mạng lưới HELP Nepal, đã phát biểu về công việc của Tổ chức từ thiện Tergar Nepal, tổ chức đã giành Giải thưởng Sáng kiến Xích đạo của UNDP năm 2023 cho các dự án xây dựng khả năng phục hồi của cộng đồng địa phương thông qua các giải pháp dựa vào thiên nhiên. Với những thách thức về khí hậu mà ngôi làng hẻo lánh Samagaun phải đối mặt như băng tan, lở đất và lũ lụt, ảnh hưởng sinh kế và an ninh lương thực, tổ chức đã phát triển sáng kiến nhà kính để cho phép cộng đồng địa phương trồng và tìm nguồn rau quả như cà chua, bí xanh và dưa chuột tại địa phương. Tuy nhiên rất cần có sự hỗ trợ của khu vực tư nhân và chính phủ để mở rộng quy mô dự án để người dân không còn phải rời làng đi tìm việc làm và tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ cần thiết.

Trong một cuộc thảo luận nhóm, đại diện Campuchia đã nhấn mạnh sự cần thiết của các quy trình hành chính hợp lý và hợp tác để chia sẻ kiến thức về hiệu quả của các biện pháp thích ứng với khí hậu, thúc đẩy quan hệ đối tác giữa khu vực tư nhân và các trang trại sản xuất nhỏ.

Đại diện Somalia nhấn mạnh cần có sự hợp tác với Quỹ Khí hậu Xanh (GCF), UNDP và SCALA để hỗ trợ nhu cầu về đất và nước của cộng đồng cũng như kết hợp hành động của khu vực tư nhân cũng như sự cần thiết phải điều chỉnh mô hình kinh doanh của ngân hàng để có thể thực hiện chương trình tài chính sạch, giảm thiểu rủi ro tài chính cho nông nghiệp và xây dựng danh mục đầu tư xanh với nhiều sản phẩm liên quan đến thích ứng và giảm nhẹ, giảm chi phí vốn và quản lý rủi ro khí hậu và giúp nông dân nhỏ tiếp cận tín dụng.

Tổ chức Producers Trust nhấn mạnh rằng bằng cách xây dựng chuỗi cung ứng theo chiều dọc, các sản phẩm địa phương có thể được sản xuất, đóng gói và bán hoặc xuất khẩu theo cách đảm bảo lợi nhuận công bằng cho cộng đồng. Việc kết nối toàn cầu và địa phương để xây dựng chuỗi cung ứng toàn cầu sẽ mang lại lợi ích cho an ninh lương thực ở cấp địa phương.

II. TIN TRONG NƯỚC

2.1. Lâm Đồng chủ động ứng phó biến đổi khí hậu [6]

Lâm Đồng là “nóc nhà Tây nguyên”, khu vực đầu nguồn của nhiều lưu vực sông lớn quan trọng của khu vực và cả nước, UBND tỉnh Lâm Đồng đã xác định thích ứng với biến đổi khí hậu là nhiệm vụ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có tầm ảnh hưởng quyết định sự phát triển bền vững của tỉnh và khu vực.

Thời gian qua, thiên tai và các hiện tượng thời tiết cực đoan do tác động của biến đổi khí hậu tại tỉnh Lâm Đồng đã không ngừng gia tăng, gây thiệt hại đến sản xuất, sinh hoạt của địa phương. Một số loại hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn tỉnh như: Lốc xoáy, mưa đá, nắng nóng, hạn hán, bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, sạt lở đất, sụt lún đất, sương muối, sương mù... Mức độ tác động, quy mô ảnh hưởng và tần suất xuất hiện ngày càng gia tăng.

Ngoài ra, biến đổi khí hậu còn làm cho nhiều hệ sinh thái dễ bị tổn thương, các quá trình sinh trưởng, sinh sản của nhiều loài động, thực vật bị thay đổi, đe dọa sự tồn tại, phát triển của nhiều quần thể nhỏ, quý hiếm. Nhiều loài động thực vật hoang dã sẽ phải chịu áp lực ngày càng tăng do phải thay đổi nơi cư trú, nguồn thức ăn bị thay đổi và lũ lụt, hạn hán, mưa bão diễn ra thường xuyên hơn.

Nhận thức được công tác chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có tầm ảnh hưởng lớn, quyết định sự phát triển bền vững của địa phương. Vì vậy, công tác chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu đã được tỉnh Lâm Đồng chú trọng thực hiện quyết liệt. Tỉnh ủy Lâm Đồng đã xác định công tác tuyên truyền, quán triệt các Nghị quyết Trung ương và Chỉ thị của Ban Bí thư, đặc biệt là Nghị quyết 24-NQ/TW là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả hệ thống chính trị; là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, trong đó Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự tham gia, giám sát của toàn xã hội.

Sở TNMT Lâm Đồng, cơ quan chức năng thường xuyên có văn bản chỉ đạo hướng dẫn các sở, ban, ngành có liên quan và địa phương có kế hoạch, phương án phòng chống và ứng phó thiên tai. Trên cơ sở đó, các sở, ngành, địa phương ban hành các kế hoạch để thực hiện, đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, người dân công tác phòng chống, ứng phó thiên tai và các sự cố khi có thiên tai xảy ra.

Sau hơn 10 năm đổi mới phát triển, thành tựu nổi bật trong công tác bảo vệ môi trường trong bối cảnh ứng phó BĐKH của tỉnh Lâm Đồng là nâng cao nhận thức của nhà quản lý và cộng đồng người dân, hình thành ý thức trách nhiệm và kỹ năng thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, chủ động quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2.2. Thích ứng với biến đổi khí hậu ở Quảng Ninh: Hiệu quả từ tuyên truyền đến cách làm [7]

Thời gian qua, các cấp, ngành tỉnh Quảng Ninh luôn quan tâm đến công tác ứng phó với BĐKH. Theo đó, tỉnh đã xây dựng nhiều giải pháp ứng phó với BĐKH, lồng ghép yếu tố BĐKH vào các quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế của địa phương. Cùng với đó, thường xuyên chỉ đạo các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm từng bước nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư về ứng phó với BĐKH, cũng như ưu tiên thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng ứng phó BĐKH, phòng tránh thiên tai trên địa bàn tỉnh.

Để cụ thể mục tiêu, những năm qua, tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm từng bước nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát BĐKH của các cơ quan chuyên môn. Đồng thời, hình thành cho mỗi thành viên trong xã hội ý thức chủ động phòng, tránh thiên tai, thích ứng với BĐKH, góp phần giảm dần thiệt hại về người, tài sản do thiên tai gây ra. Bên cạnh đó, từng bước nâng cao hiệu quả công tác chủ động phòng, chống, hạn chế tác động của triều cường, ngập lụt, xâm nhập mặn do nước biển dâng đối với vùng ven biển của các xã, phường ven biển trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở đó, Quảng Ninh đã tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, đưa nội dung ứng phó với BĐKH và bảo vệ tài nguyên, môi trường vào nội dung sinh hoạt Đảng, chuyên môn, đoàn thể nhằm phổ biến quán triệt tới toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, người lao động tại các cơ quan, đơn vị và đông đảo nhân dân trên địa bàn. Đồng thời, tỉnh Quảng Ninh đã đẩy mạnh việc thực hiện lồng ghép nội dung tuyên truyền về bảo vệ môi trường cụ thể như: Các quy định pháp luật, công tác ứng phó với BĐKH, chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, giữ gìn vệ sinh môi trường, cũng như hưởng ứng tham dự Cuộc thi “Đề xuất mô hình ứng phó với BĐKH, giảm nhẹ rủi ro thiên tai”, Tháng hành động về môi trường.

Bên cạnh hoạt động tuyên truyền thì công tác đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực, hiểu biết về thích ứng với BĐKH, thiên tai ở những vùng có nguy cơ cao, nhất là tại các xã, phường ven biển trên địa bàn tỉnh đã được quan tâm, đẩy mạnh. Việc triển khai các chương trình truyền thông về BĐKH, phòng chống thiên tai được tổ chức ngày càng quy mô và hiệu quả, cũng như việc thí điểm các mô hình sinh kế thích ứng với BĐKH ở các vùng nhiều rủi ro thiên tai được chú trọng và đạt kết quả tốt.

Thông qua đó, góp phần từng bước nâng cao năng lực và hình thành ý thức thường trực ứng phó với BĐKH của các ngành, các cấp, địa phương và cộng đồng dân cư, cũng như nâng cao năng lực và khả năng ứng phó với BĐKH trên địa bàn tỉnh.

Cùng với công tác tuyên truyền nhằm nâng cao năng lực ứng phó với BĐKH, thời gian qua, tỉnh Quảng Ninh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai nhiều mô hình phát triển sản xuất, tạo sinh kế bền vững thích ứng hiệu quả với BĐKH.

Trong ngành chăn nuôi, đã triển khai nhiều mô hình hiệu quả, như: Dùn đệm lót sinh học trong chăn nuôi; chăn nuôi gà Tiên Yên an toàn sinh học; chăn nuôi vịt biển thương phẩm an toàn sinh học; nuôi lợn an toàn dịch bệnh gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm; chăn nuôi gà thương phẩm ri - lai an toàn sinh học; chăn nuôi gà thương phẩm lai chọi, an toàn sinh học...

Cùng với đó, hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đang triển khai trên 250 mô hình nuôi tôm áp dụng công nghệ nuôi Biofloc thâm canh; nuôi tôm siêu thâm canh trong nhà kính; nuôi tôm 2 đến 3 giai đoạn ít thay nước nuôi tôm tại TP. Móng Cái, mô hình CPF-COMBINE và ứng dụng chế phẩm công nghệ sinh

học trong quản lý môi trường và dịch bệnh được áp dụng ở hầu hết cơ sở nuôi tôm.

Còn tại TX. Quảng Yên - một trong những địa phương có diện tích nuôi thủy sản lớn nhất của tỉnh Quảng Ninh, hàng trăm hộ nuôi thủy sản tại đây đã áp dụng công nghệ nuôi Biofloc theo hướng thâm canh vừa cho năng suất, hiệu quả kinh tế cao, sử dụng nước tuần hoàn, tiết kiệm, góp phần ứng phó với BĐKH.

Thời gian tới, Sở TN&MT tích cực tham mưu UBND tỉnh Quảng Ninh đẩy mạnh việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách, chiến lược tăng trưởng xanh, thích ứng với BĐKH, cũng như khuyến khích các mô hình phát triển trong sản xuất kinh tế nông, lâm nghiệp theo hướng tiết kiệm điện, nước phù hợp với định hướng phát triển mới nhằm xây dựng và củng cố nền kinh tế các-bon thấp có khả năng chống chịu và thích ứng cao với các tác động của BĐKH - ông Nguyễn Như Hạnh cho biết thêm.

2.3. Bắc Yên (Sơn La): Chủ động thích ứng BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên, môi trường [8]

Thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW và Kết luận số 56-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, những năm qua, công tác ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đã được cấp ủy, chính quyền huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La quan tâm chỉ đạo thực hiện trên các lĩnh vực. Bước đầu, ghi nhận một số kết quả tích cực.

Năm 2023, các tổ chức đoàn huyện Bắc Yên đã hưởng ứng trồng trên 35.000 cây xanh nhân Ngày môi trường thế giới, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn gắn với Tháng Thanh niên, Ngày thứ 7, Chủ nhật xanh...

Chủ động thích ứng biến đổi khí hậu (BĐKH), huyện Bắc Yên đã lồng ghép các nội dung bảo vệ môi trường vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Bảo đảm sự thống nhất giữa quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ quốc phòng – an ninh với các quy hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên đất, nước, khoáng sản, đa dạng sinh học và ứng phó BĐKH. Đặt yêu cầu về phòng, chống thiên tai, ứng phó BĐKH, quản lý tài nguyên môi trường ở vị trí trung tâm của các quyết định phát triển.

Đồng thời, chỉ đạo các cấp, các ngành xây dựng kế hoạch theo lĩnh vực, ngành mình để thực hiện Chương trình ứng phó BĐKH của BCH Đảng bộ huyện, Khung Kế hoạch hành động ứng phó BĐKH của UBND tỉnh.

Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ quản lý từ huyện đến xã, các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và các tầng lớp nhân dân. Qua đó, nhằm nâng cao nhận thức, cập nhật kiến thức, thông tin về BĐKH, phòng chống thiên tai cho các cấp, các ngành và mọi tầng lớp nhân dân; tích hợp nội dung ứng phó với BĐKH vào chương trình giáo dục đào tạo ở các cấp học.

Chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý nhà nước về BĐKH, việc đảm bảo biên chế, chất lượng nguồn nhân lực tại các bộ phận, đơn vị tham mưu về BĐKH.

Thường xuyên tổ chức các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ về môi trường bằng nhiều hình thức: Treo băng zôn hưởng ứng 8 ngày lễ về môi trường; ra quân hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Tháng hành động vì môi trường; chăm sóc và trồng mới các cây xanh, cây bóng mát và cây hoa trên các tuyến đường nội bản, nhà văn hóa, sân bóng, ranh giới vườn, rừng... phục vụ tiêu chí cảnh quan, môi trường trong xây dựng nông thôn mới.

Tổ chức các hội nghị giao ban, hướng dẫn, triển khai văn bản mới lĩnh vực tài nguyên và môi trường, trong đó, lồng ghép các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách ứng phó BĐKH; và tập huấn, nâng cao hiệu quả xử lý vi phạm về đất đai, môi trường cho lãnh đạo, công chức phụ trách tài nguyên và môi trường 16 xã, thị trấn.

Chủ động đầu tư các chương trình, đề án về ứng phó BĐKH theo nguyên tắc huy động nhiều nguồn vốn khác nhau; lồng ghép vào các chương trình như Xây dựng NTM, Giảm nghèo bền vững để đảm bảo nguồn lực, tránh đầu tư giàn trải. Đến nay, Bắc Yên đã và đang triển khai 7 chương trình, dự án nông, lâm nghiệp theo hướng hữu cơ thích ứng BĐKH trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả thích ứng BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên, môi trường, thời gian tới, huyện Bắc Yên sẽ chủ động đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về BĐKH cho các ngành, các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân.

Kiện toàn tổ chức bộ máy, chú trọng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ huyện đến xã. Kết hợp tăng chi từ ngân sách; đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, nhất là các nguồn vốn ưu đãi cho ứng phó BĐKH. Bố trí ngân sách phù hợp cho công tác điều tra cơ bản, xử lý ô nhiễm môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, các dự án giảm phát thải khí nhà kính....

2.4. Chủ động ứng phó xâm nhập mặn trong mùa khô [9]

Theo dự báo của các cơ quan chức năng, trong mùa khô năm 2023-2024 ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long, xâm nhập mặn có khả năng xuất hiện sớm và ăn sâu hơn trung bình nhiều năm. Nguy cơ xâm nhập mặn gây thiếu nước, ảnh hưởng cho gần 100.000 ha lúa, cây ăn quả và người dân nhiều địa phương thiếu nước sinh hoạt. Vì vậy, các địa phương cần chủ động phương án ứng phó xâm nhập mặn, bảo đảm sản xuất và nước sinh hoạt cho nhân dân.

Qua thống kê, nguồn nước về đồng bằng sông Cửu Long có 95% tổng lượng từ thượng lưu sông Mê Công, chỉ có 5% từ nội sinh. Trong thời kỳ mùa khô, từ tháng 12 đến hết tháng 4 hằng năm, nguồn nước ở khu vực này phụ thuộc gần như hoàn toàn vào dòng chảy từ thượng lưu sông Mê Công.

Những năm qua, với sự chủ động ứng phó cho nên sản xuất nông nghiệp ở đồng bằng sông Cửu Long đã hạn chế được thiệt hại do xâm nhập mặn gây ra. Trong đó, việc nhận định sớm thời điểm xâm nhập mặn giúp các địa phương bố trí cơ cấu sản xuất phù hợp với tình hình nguồn nước, nhất là việc khoanh vùng đối tượng có nguy cơ bị ảnh hưởng cũng như điều chỉnh thời vụ sản xuất để né mặn, giảm thiểu diện tích sản xuất nông nghiệp bị ảnh hưởng. Các địa phương đã chủ động nạo vét cửa lấy nước, hệ thống kênh mương, đào ao, giếng, đắp đập tạm ngăn mặn, lắp đặt trạm bơm dã chiến, xây dựng các công trình kiểm soát mặn giúp hạn chế thiệt hại do xâm nhập mặn.

Thực tế cho thấy, trong đợt xâm nhập mặn năm 2019-2020, mặc dù mức độ cao hơn nhưng thiệt hại đến cây trồng thấp hơn nhiều so với năm 2015-2016. Bên cạnh đó, các địa phương đã thực hiện tốt tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về nguy cơ, diễn biến, ảnh hưởng, tác động của xâm nhập mặn để chủ động phương án ứng phó...

Cục Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) dự báo mùa khô 2023-2024, nguồn nước về đồng bằng sông Cửu Long có khả năng thiếu hụt từ 10 đến 15% so với trung bình nhiều năm; nguy cơ nguồn nước ngọt khó khăn ngay từ đầu mùa khô, nhất là các khu vực ven biển, xa dòng chính sông Cửu Long. Xâm nhập mặn ở mức cao hơn so với trung bình nhiều năm nhưng ở mức ít nghiêm trọng hơn so với mùa khô năm 2015-2016 và năm 2019-2020. Ở vùng cửa sông Cửu Long, xâm nhập mặn có khả năng xuất hiện từ giữa tháng 1/2024, sớm hơn so với trung bình nhiều năm khoảng 15 ngày.

Trong đó, từ tháng 1, tháng 2 và nửa đầu tháng 3/2024, ranh mặn 4g/lít vào sâu từ 50 đến 70 km cao hơn từ 7 đến 25 km so với trung bình nhiều năm. Từ giữa tháng 3/2024 đến cuối mùa khô, theo quy luật hằng năm, dòng chảy về đồng bằng sông Cửu Long gia tăng cho nên xâm nhập mặn có xu thế giảm, ranh mặn 4g/lít vào sâu từ 45-60 km; trong trường hợp dòng chảy không gia tăng thì mức xâm nhập mặn tiếp tục duy trì như đầu tháng 3. Ở vùng 2 sông Vàm Cỏ, tháng 1, tháng 2/2024, ranh mặn 4g/lít vào sâu từ 65 đến 70 km; tháng 3, tháng 4 đến đầu tháng 5, ranh mặn 4g/lít có thể xâm nhập từ 90 đến 100 km cao hơn 8 đến 10 km so với trung bình nhiều năm.

Theo nhận định, với mức xâm nhập mặn vào sâu như vậy, nguy cơ xảy ra thiếu nước cho khoảng 56.260 ha lúa ở các tỉnh: Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh và Sóc Trăng. Ngoài ra, xâm nhập mặn cũng có khả năng ảnh hưởng đến vùng chuyên canh cây ăn quả với diện tích khoảng 43.300 ha ở huyện Tân Trụ (Long An), các huyện Chợ Gạo, Gò Công Tây (Tiền Giang), Mỏ Cày Nam, Châu Thành (Bến Tre) và Kế Sách (Sóc Trăng). Bên cạnh đó, xâm nhập mặn cũng gây nguy cơ thiếu nước sinh hoạt cho các hộ dân sống phân tán và công trình cấp nước tập trung khai thác nước mặt khu vực ven biển ở nhiều địa phương như: Bạc Liêu, Sóc Trăng, Bến Tre, Trà Vinh, Vĩnh Long...

Với sự tác động của triều cường, thiếu hụt nguồn nước cho nên tỉnh Trà Vinh thường xuyên đối mặt với nguy cơ xâm nhập mặn ảnh hưởng đến sản xuất

nông nghiệp. Theo Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Nguyễn Quỳnh Thiện, để chủ động ứng phó với các tình huống, tỉnh đã có nhiều giải pháp, xây dựng các kịch bản để kịp thời ứng phó xâm nhập mặn.

Nhằm ứng phó với xâm nhập mặn mùa khô năm 2023-2024, các địa phương cần rà soát, xây dựng cụ thể kế hoạch đắp đập tạm, sửa chữa, nâng cấp các ô bao, bờ bao, cống đê vừa bảo đảm ngăn lũ, triều cường và ngăn mặn; xác định vị trí, quy mô công trình, vùng tích trữ nước ngọt. Đồng thời, nạo vét các cửa lấy nước, hệ thống kênh mương, trữ nước ngọt; vận hành hợp lý công trình thủy lợi để lấy lượng nước ngọt cao nhất xuất hiện trong thời kỳ xâm nhập mặn; phân chia, điều tiết nguồn nước bảo đảm phục vụ cho các mục tiêu, tránh xảy ra tranh chấp, xung đột nguồn nước; định kỳ kiểm kê, theo dõi số lượng, chất lượng nguồn nước để phân phối cụ thể cho từng giai đoạn và điều chỉnh hợp lý khi nguồn nước thiếu hụt.

Mặt khác, cần tăng cường tuyên truyền nhân dân nâng cao nhận thức sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; rà soát, cập nhật quy trình vận hành các hệ thống công trình thủy lợi, bảo đảm phù hợp tình hình hạn hán, xâm nhập mặn, tận dụng tối đa nguồn nước cung cấp cho sản xuất và dân sinh. Đồng bằng sông Cửu Long là vùng trồng cây ăn quả trọng điểm của cả nước với diện tích hơn 400.000 ha. Vì vậy, các địa phương cần rà soát diện tích vườn cây ăn quả, hướng dẫn người dân tính toán, cân đối nguồn nước tưới cần thiết trong toàn bộ thời gian ảnh hưởng bởi xâm nhập mặn để chủ động thực hiện các giải pháp ứng phó.

Cùng với đó, các nhà máy nước cần kiểm tra, duy tu bảo dưỡng các hạng mục công trình cấp nước tập trung, hệ thống lọc mặn; chuẩn bị đầy đủ vật tư dự phòng kịp thời khắc phục hư hỏng, bảo đảm vận hành liên tục phục vụ nước sinh hoạt cho nhân dân.

2.5. Phát triển đô thị phải có chiến lược ứng phó với biến đổi khí hậu [10]

Đô thị hóa đang diễn ra nhanh chóng ở Việt Nam cũng như Đồng Nai. Tuy nhiên, các đô thị Việt Nam đang đối mặt nhiều vấn đề nghiêm trọng do thiên tai và biến đổi khí hậu gây ra như: ngập lụt, sụt lún... ngày càng hiển hiện rõ nét.

Theo các chuyên gia, để phát triển đô thị bền vững cần phải xây dựng chiến lược, giải pháp để ứng phó với những vấn đề biến đổi khí hậu và các tác động bất lợi khác trong quá trình đô thị hóa.

TP.HCM là đô thị lớn nhất cả nước, nhiều công trình nghiên cứu quốc tế đã chỉ ra rằng TP.HCM thuộc một trong những thành phố “chìm” nhanh nhất thế giới. Tạp chí khoa học Nature Sustainability vào tháng 9-2022 đăng tải nghiên cứu của bà Cheryl Tay (nghiên cứu sinh tiến sĩ tại Trường Môi trường châu Á thuộc Đại học Công nghệ Nanyang (NTU) của Singapore) là tác giả chính, đã đưa TP.HCM vào nhóm các thành phố sụt lún nhanh nhất trên toàn cầu. Số liệu của nhóm nghiên cứu cho thấy TP.Jakarta của Indonesia đang lún xuống 4,4 mm/năm trong khi TP.HCM có tốc độ sụt lún gấp tới 4 lần, đến 16,2 mm/năm.

Theo Bộ Xây dựng, tính đến tháng 10-2023, toàn quốc có 902 đô thị, trong đó có hai đô thị loại đặc biệt, 22 đô thị loại I, 35 đô thị loại II, 46 đô thị loại III, 94 đô thị loại IV. Tỷ lệ đô thị hóa cả nước ước đạt hơn 42,6%. Hạn chế hiện nay là chất lượng đô thị hóa chưa cao, phát triển đô thị theo chiều rộng là chủ yếu, gây lãng phí về đất đai, mức độ tập trung kinh tế còn thấp.

Trên bình diện rộng hơn, nhiều chuyên gia tin rằng hiện tượng ngập hay sạt lở có nguyên nhân sâu hơn là do sụt lún mặt đất. Đây không chỉ là vấn đề của riêng TP.HCM, các thành phố lớn mà diễn ra ở nhiều địa phương khác ở Nam bộ. Ngập lụt, thủy triều cũng đã và đang tác động đến đô thị của Đồng Nai. Thực tế hiện nay, trên địa bàn có nhiều điểm ngập nặng ở TP.Biên Hòa, các huyện Trảng Bom, Long Thành, Nhơn Trạch. Ngoài các khu dân cư thì cũng xảy ra tình trạng tương tự trên các tuyến đường liên tỉnh và quốc lộ...

Các thành phố mới ở Việt Nam càng ngày càng ngập nhiều là do phát triển đô thị thiếu bền vững, thiếu quy hoạch không gian dành cho nước. Thói quen phát triển thiếu bền vững kéo dài từ nhiều thập niên muốn điều chỉnh cái này thì cần cơ cấu lại tổ chức quản lý đô thị cũng như cơ cấu lại cách thực hiện quy hoạch, quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng.

Việc ưu tiên xây dựng đô thị mới trên vùng đất cao và cải tạo đô thị hiện hữu ở vùng thấp là việc cần phải làm ngay. Xây dựng đô thị trên nền cao giúp cho đời sống người dân hiện tại và tương lai tránh được những hệ quả mà các đô thị đã và đang mắc phải. Riêng các đô thị hiện hữu, vùng thấp cần giảm mật độ xây dựng, bố trí nhiều cảnh quan, diện tích mặt nước, công viên cây xanh hơn. Điều này, những khu vực như Thủ Thiêm hay các khu vực gần sông của Đồng Nai là Biên Hòa, Long Thành, Nhơn Trạch cần phải tính toán tới. Muốn có quy hoạch đô thị tốt thì cần có chiến lược rõ ràng. Đồng thời, các đô thị cũng phải kết nối, hợp tác với nhau trong việc giải quyết những vấn đề chung.

Đồng Nai chưa thuộc các tỉnh chịu thiệt hại nặng nề nhất bởi biến đổi khí hậu song theo đánh giá của các cơ quan chuyên môn, tác động của nó cũng ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Do vậy, Đồng Nai luôn chú trọng triển khai thực hiện phát triển mô hình kinh tế xanh, công nghiệp xanh, đô thị xanh, nông thôn xanh, ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

Xét trong khu vực, Đồng Nai và những địa phương lân cận trên lưu vực sông Đồng Nai có những mối liên hệ chung. Sông Đồng Nai là một trong những lưu vực lớn của cả nước, có nguồn nước phong phú, đang phục vụ cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của vùng Đông Nam bộ đang phải đối diện với nhiều thách thức liên quan đến môi trường, tài nguyên nước. Hiện Dự thảo Quy hoạch lưu vực sông Đồng Nai đã đề ra mục tiêu đến năm 2030, đảm bảo phân bổ nguồn nước hợp lý và hài hòa lợi ích giữa các địa phương, tiểu vùng, nhất là tiểu vùng hạ lưu sông Đồng Nai. Đồng thời khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu...

Dự thảo báo cáo quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cho thấy Đồng Nai định hướng sẽ phát triển 17 đô thị vào năm 2030, tăng thêm 6

đô thị so với thời điểm hiện tại. Một trong những vấn đề quan tâm hiện nay của Đồng Nai đối với phát triển đô thị, đặc biệt đô thị khu vực ven sông là cần phải chủ động có giải pháp ứng phó vấn đề sụt lún và ngập lụt, nước biển dâng trong tương lai. Các đô thị lớn của Đồng Nai như: Biên Hòa, Long Thành, Nhơn Trạch cần có giải pháp phát triển phù hợp, trong đó hướng tới hình thành các đô thị xanh để phát triển bền vững. Bí thư Tỉnh ủy cho hay, các chuyên gia đô thị, KTS cũng đã có những đóng góp rất có ý nghĩa cho địa phương. Lấy ví dụ về việc phát triển đô thị mới Nhơn Trạch, giáp với TP.HCM, Bí thư Tỉnh ủy cho rằng, đây là khu vực mới, nhiều tiềm năng song cũng có nguy cơ ngập và sụt lún cao trong tương lai. Do đó, về lâu dài cần phải nghiên cứu những mô hình đi trước, tham vấn chuyên môn từ các chuyên gia uy tín để có hướng phát triển đúng, hạn chế thấp nhất các tác động bất lợi nếu không thế hệ tương lai sẽ phải mất rất nhiều năm để giải quyết.

III. NGUỒN THAM KHẢO

1. <https://unfccc.int/news/cop28-event-highlights-urgent-need-to-accelerate-development-and-implementation-of-national>
2. <https://unfccc.int/news/challenge-launched-at-cop28-to-harness-artificial-intelligence-for-climate-action-in-developing>
3. <https://unfccc.int/news/cop28-agreement-signals-beginning-of-the-end-of-the-fossil-fuel-era>
4. <https://www.adaptation-undp.org/undp-implemented-adaptation-fund-climate-innovation-accelerator-afcia-selects-22-new-local-partners>
5. <https://www.adaptation-undp.org/scala-news-iisd-coverage-scaling-up-inclusive-climate-action-through-pse>
6. <https://baotainguyenmoitruong.vn/lam-dong-chu-dong-ung-pho-bien-doi-khi-hau-368425.html>
7. <https://baotainguyenmoitruong.vn/thich-ung-voi-bien-doi-khi-hau-o-quang-ninh-hieu-qua-tu-tuyen-truyen-den-cach-lam-368245.htm>
8. <https://baotainguyenmoitruong.vn/bac-yen-son-la-chu-dong-thich-ung-bdkh-tang-cuong-quan-ly-tai-nguyen-moi-truong-367997.html>
9. <https://tainguyenvamoitruong.vn/chu-dong-ung-pho-xam-nhap-man-trong-mua-kho-cid112146.html>
10. <https://tainguyenvamoitruong.vn/phat-trien-do-thi-phai-co-chien-luoc-ung-pho-voi-bien-doi-khi-hau-cid111623.html>